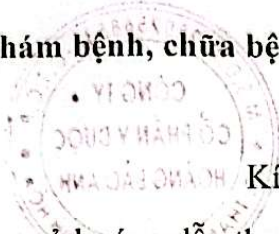


Số: 01 / PKĐK 246- CS2

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 04 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành



Kính gửi: Sở y tế Thanh Hóa.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Phòng khám đa khoa 246 - Cơ sở 2 thuộc công ty cổ phần y dược Hoàng Bảo Anh

Số giấy phép hoạt động 1105/TH-GPHĐ Cơ quan cấp: Sở Y tế Thanh Hóa ngày 16 tháng 09 năm 2021.

Địa chỉ: 116 Đinh Công Tráng, Phường Ba Đình, Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Nguyễn Thái Hà.

Điện thoại liên hệ: 0917074789 Email (nếu có): Pknhikhoa116@gmail.com.

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Y sĩ YHCT và KTV phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành :

STT	Họ và tên	Mã CCHN	Ngày cấp	Nơi cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Chức danh
1	Nguyễn Thị Tuấn	001473/TH-CCHN	14/01/2013	Sở y tế Thanh Hóa	Bác sỹ Y học cổ truyền ;Bác sỹ chuyên khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ
2	Nguyễn Thu Trà	033338/BYT-CCHN	01/08/2018	Sở y tế Thanh Hóa	Bác sỹ Y học cổ truyền	Bác sĩ

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có) Thực hành hồi sức cấp cứu (03 tháng) tại Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành 10 người
 5. Chi phí hướng dẫn thực hành 900.000đồng/ người/ tháng.
- Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.
Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (nếu có)



KẾ HOẠCH
Đào tạo thực hành y sỹ YHCT và cao đẳng YHCT
tại PK đa khoa 246 - cơ sở 2

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT, quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh;

Phòng khám đa khoa 246 - cơ sở 2 lập Kế hoạch đào tạo thực hành cho y sỹ YHCT và cao đẳng YHCT từ năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Y sỹ Y học cổ truyền sau khi hoàn thành chương trình thực hành sẽ đạt được các chuẩn năng lực nghề nghiệp của Y sỹ YHCT và cao đẳng YHCT theo quy định và thực hiện được các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề của Y sỹ YHCT và cao đẳng YHCT quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CHÍNH

2.1. Đào tạo thực hành

a) Học viên:

- Đối tượng: Y sỹ chuyên ngành YHCT và cao đẳng YHCT
- Số lượng học viên dự kiến hàng năm: 10.

b) Người hướng dẫn thực hành: Bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp theo chuyên khoa.

c) Thời gian và cơ sở thực hành:

- 06 tháng tại phòng khám đa khoa 246 - cơ sở 2 và 03 tháng đào tạo liên kết với Bệnh viện đa khoa thành phố Thanh Hóa.

2.2. Kiến thức:

- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị bệnh thường gặp tuyến cơ sở
- Bằng phương pháp dùng thuốc và không dùng thuốc y học cổ truyền.
- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.
- Hiểu biết và nhận biết được liệu, thuốc dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thường dùng trong điều trị.

2.3 Kỹ năng chuyên môn:

- Thực hiện kỹ năng khám bệnh y học cổ truyền (tứ chẩn, bát cương, bát pháp) để kê đơn điều trị.
- Thực hiện một số kỹ năng sơ cứu ban đầu.
- Thực hiện được kê đơn thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và kê đơn điều trị một số bệnh cấp cứu.
- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản của y học cổ truyền thuộc tuyến 4 được quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh

2.4. Thái độ:

- Thực hiện các quy định về đạo đức nghề nghiệp, mối quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh, đồng nghiệp.

III. YÊU CẦU

1. Đối với người thực hành:

- Tuân thủ quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.
- Tuân thủ theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.
- Thực hiện đúng trách nhiệm của người thực hành theo quy định.
- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành
- Không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn cho phép.
- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
- Đảm bảo kết quả thực hành khám chữa bệnh theo yêu cầu.

2. Đối với người hướng dẫn thực hành:

- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của

IV. TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH VÀ PHỐI HỢP THỰC HIỆN

1. Khoa hướng dẫn thực hành: Khoa Y học Cổ truyền

- Phân công người hướng dẫn thực hành.
- Có trách nhiệm quản lý và phân công nhiệm vụ cho người thực hành thực hiện công tác khám, chữa bệnh tại đơn vị mình.
- Xác nhận quá trình thực hành theo đúng quy định.

2. Người hướng dẫn thực hành:

- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành thực hiện công tác khám, chữa bệnh theo đúng quy chế Bệnh viện và quy định của pháp luật.
- Hàng ngày giành 30 phút vào đầu giờ buổi sáng để hướng dẫn, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ và công việc KCB với người thực hành.
- Kết thúc thời gian thực hành, người được phân công hướng dẫn có trách nhiệm đánh giá, nhận xét quá trình thực hành KCB của người thực hành về các nội dung:

- o Thời gian thực hành;
- o Năng lực thực hành chuyên môn;
- o Đạo đức nghề nghiệp;
- o Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành.

3. Kiểm tra và xác nhận quá trình thực hành

- + Sau khi thực hành, khoa hướng dẫn và người hướng dẫn thực hành phải tổ chức đánh giá quá trình thực hành.
- + Học viên làm Bản thu hoạch quá trình thực hành.
- + Người hướng dẫn nhận xét, đánh giá quá trình thực hành theo mẫu.
- + Phòng Chỉ đạo tuyển: Có ý kiến nhận xét, đánh giá; trình BGĐ ký Giấy xác nhận quá trình thực hành Bệnh viện; Hướng dẫn người thực hành thực hiện thanh lý hợp đồng.

4. Phòng Tài chính kế toán

Thực hiện công tác thu chi theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Lưu:VT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH
(Số: 05 /HĐĐT-PKĐK246- CS2 ngày 18 tháng 04 năm 2025)

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Hôm nay, ngày 18 tháng 04 năm 2025 tại Bệnh viện đa khoa TP. Thanh Hóa, chúng tôi gồm:

BÊN A: Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thanh Hóa

Địa chỉ: 140 Trường Thi - Phường Trường Thi - TP. Thanh Hóa - tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0912.522.077

Đại diện là Ông: Lê Tiến Toàn

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: Công ty cổ phần y dược Hoàng Bảo Anh

Phòng khám đa khoa 246 - cơ sở 2

Địa chỉ: 116 Đinh Công Tráng - Phường Ba Đình - TP. Thanh Hóa - tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 02373757595

Đại diện là bà : Phạm Thị Lan

Chức vụ: Giám đốc

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng hợp tác đào tạo thực hành với những nội dung cơ bản sau đây:

Điều 1. Nội dung Hợp đồng đào tạo thực hành

1. Đối tượng thực hành: Y sỹ y học cổ truyền
2. Nội dung chuyên môn và thời gian thực hành:

TT	Chuyên môn	Thời gian thực hành	Nội dung thực hành
1	Hồi sức cấp cứu	03 tháng	Cấp cứu- hồi sức tích cực và chống độc 03 tháng.

* Trong quá trình thực hành có lồng ghép hướng dẫn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; đạo đức hành nghề, ứng xử người hành nghề...

3. Địa điểm thực hành: Tại Bệnh viện Đa khoa Thành phố Thanh Hóa
4. Chi phí thực hành: 900.000đ/người/tháng

Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành

1. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.
2. Thời hạn thanh toán: Trước khi bắt đầu thực hành.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có quyền:
 - a) Bố trí, phân công người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng.
 - b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu Bên B vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.
 - c) Thu chi phí thực hành theo thỏa thuận với Bên B.
2. Bên A có nghĩa vụ:
 - a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.
 - b) Bảo đảm hướng dẫn thực hành đúng nội dung chuyên môn thực hành, tiến độ thực hành đã được thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành.
 - c) Bảo đảm quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật.
 - d) Xác nhận kết quả thực hành của người thực hành theo quy định.
 - đ) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có quyền:
 - a) Được giới thiệu người thực hành của cơ sở mình đến Bên A để thực hành.

b) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở thực hành.

c) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở hướng dẫn thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Cung cấp cho Bên A thông tin của người thực hành; nội dung đào tạo thực hành, thời gian thực hành, số người thực hành.

b) Chi trả chi phí thực hành đầy đủ theo thỏa thuận với Bên A.

c) Chịu trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với người thực hành của cơ sở mình tham gia thực hành tại Bên A.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và có hiệu lực trong 05 năm.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh thay đổi nội dung hợp đồng hai bên tiến hành ký phụ lục để thực hiện.

3. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Tòa án để giải quyết.

4. Hợp đồng này làm thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ hai bản./.

BÊN A
GIÁM ĐỐC

Lê Tiến Toàn

BÊN B
GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Lan